

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2017/HSST

Ngày: 19-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đặng Văn Định.

2. Bà Kháng Mai Thu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Giáp Thị Bích Phượng, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên: Ông Vũ Trung Thành, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 97/2017/HSST ngày 28 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên số: 97/2017/HSST-QĐ ngày 05/9/2017 đối với bị cáo:

Lê Tú O (tên gọi khác: Không), sinh ngày: 21/01/1975, tại Điện Biên.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 8, thị trấn Đ, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; chỗ ở trước ngày bị bắt: Tổ 7, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tiền án: Không; tiền sự: Không; con ông: Lê Văn C và bà: Thái Thị M; có vợ: Bùi Thị T và có 02 người con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/6/2017 cho đến nay. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 39 phút ngày 01/6/2017, tại khu vực tổ 15, phường M, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác phòng Cảnh sát Điều tra tội phạm ma túy Công an, tỉnh Điện Biên phát hiện, bắt quả tang bị cáo Lê Tú O đang có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy (thuốc phiện) có trọng lượng (khối lượng) 1.952,69 gam.

Tại cơ quan Điều tra bị cáo khai nhận như sau:

Khoảng đầu tháng 05/2017, Lê Tú O gặp và quen một người đàn ông dân tộc Thái tên là O1, nhà ở khu vực bản P, xã N, huyện Đ. Sau khi trò chuyện hai bên đã trao đổi việc mua bán ma túy và cho nhau số điện thoại, địa chỉ nhà ở của O. Khoảng một tuần sau, khi O đang ở nhà thì thấy O1 đi xe máy đến gặp O. Tại đây, O có đặt vấn đề mua thuốc phiện với O1 và mua 01 lạng thuốc phiện trước để dùng thử, nếu chất lượng tốt thì sẽ mua nhiều, O1 nói nếu mua dùng thử thì giá 03 triệu đồng/ 01 lạng và hẹn chiều tối cùng ngày gặp nhau ở khe nước đầu bản B, xã N1, huyện Đ, tỉnh Điện Biên để trao đổi mua bán. Số thuốc phiện này O đã sử dụng hết.

Ngày 15/5/2017, O lại gọi điện thoại cho O1, đến nhà O để trao đổi về việc mua bán thuốc phiện. Khoảng 07 giờ sáng ngày 16/5/2017, O1 đi xe máy đến nhà O, gặp nhau, O đã đặt vấn đề hỏi mua của O1 02 kg thuốc phiện, O1 đồng ý và thỏa thuận giá 35 triệu đồng/ 01 kg, nhưng hiện tại O1 chỉ có 01 kg thuốc phiện nên O1 sẽ bán trước cho O 01 kg, còn 01 kg thuốc phiện O1 hẹn mấy hôm sau sẽ mang đến bán cho O. O đồng ý và thỏa thuận sẽ trả trước cho O1 35 triệu đồng, nợ lại 35 triệu đồng khi nào bán được thuốc phiện sẽ trả sau, O1 đồng ý và hẹn chiều tối cùng ngày sẽ mang thuốc phiện đến khu vực nghĩa trang thị trấn Đ giao cho O. Khoảng 21 giờ cùng ngày, O đến điểm hẹn, O1 đưa cho O 02 cục thuốc phiện được gói bằng nilon màu trắng, O nhận thuốc phiện và đưa cho O1 35 triệu đồng. Sau đó, O mang số thuốc phiện về nhà và cất giấu vào 01 chiếc can nhựa để dưới gầm bàn gian khách. Sáng ngày 18/5/2017, O1 gọi điện cho O hẹn xuống khu vực khe nước đầu bản B, xã N1, huyện Đ để lấy số thuốc phiện còn lại, khoảng 18 giờ cùng ngày O đi xe máy đến gặp O1 và nhận của O1 02 cục thuốc phiện, được gói bằng nilon màu xanh, sau đó O mang số thuốc phiện trên về nhà cất giấu tiếp vào chiếc can nhựa đã đựng thuốc phiện trước đó và không nói cho ai biết.

Ngày 27/5/2017, O nhận được điện thoại của bạn tên là D nhà ở Đội 13, xã T, huyện Đ hỏi mua 01 chỉ thuốc phiện để nấu cao, O nhận lời và hẹn D chiều ngày 28/5/2017 gặp nhau ở nghĩa trang A1, thành phố Đ. Khoảng 16 giờ ngày 28/5/2017, O và D gặp nhau theo địa điểm đã hẹn, đi cùng D còn có 01 người đàn ông, D giới thiệu là người quen quê ở Việt Trì, Phú Thọ. Tại đây, O đã bán cho D khoảng 01 chỉ thuốc phiện với giá 200.000 đồng. Ngay sau đó, người đàn ông đi cùng D cũng đặt vấn đề mua của O thuốc phiện với số lượng lớn, do đông người không tiện trao đổi nên O và người đàn ông đó đã cho nhau số điện thoại để liên lạc. Ngày 29/5/2017, người đàn ông ở Việt Trì gọi điện cho O nói muốn mua 5 - 6 kg thuốc phiện, O trả lời chỉ có 02 kg thuốc phiện, người đó đồng ý và hẹn gặp O vào tối ngày 31/5/2017, tại khu vực nghĩa trang A1, thành phố Đ. Chiều ngày 31/5/2017, O lấy 04 cục thuốc phiện để trong can nhựa ra và cho vào một ống tre buộc sau xe máy của O đi về thành phố Đ. Trên đường về, O mua 10 kg gạo nếp và O về phường N, thành phố Đ, O cất giấu bao gạo và thuốc phiện vào đồng tre ở cạnh bờ mương. Sau đó, O đi xe máy ra quán nước ở khu vực nghĩa trang A1 gặp người đàn ông đặt mua thuốc phiện như đã hẹn, gặp nhau O nói đưa người đàn ông đó đi xem thuốc phiện nhưng người đàn ông nói trời tối nên hẹn O sáng hôm sau và hẹn nhau ở cổng Bệnh viện tỉnh Điện Biên.

O nhất trí rồi quay lại khu vực bờ ruộng N lấy 04 cục thuốc phiện từ ống tre ra cho vào túi nylon màu trắng rồi đổ gạo nếp vào rồi cho vào bao tải xác rắn màu trắng buộc sau xe máy, đi đến nhà người quen có tên là Phan Hoài S ở tổ 8, phường N, thành phố Đ để nhờ bao tải xác rắn màu trắng bên trong có 04 cục thuốc phiện. Khoảng 10 giờ sáng ngày 01/6/2017, O đi xe máy đến cổng Bệnh viện tỉnh Điện Biên gặp người mua thuốc phiện sau đó, bị cáo chở người mua thuốc phiện vào nhà S để xem thuốc phiện, sau khi xem thuốc phiện, O nói giá 55 triệu đồng/ 01 kg, người mua đồng ý và bảo O chở người mua và thuốc phiện ra Bến xe khách thành phố Đ xong sẽ trả tiền. O nhất trí, khi bị cáo đang chở người đàn ông và thuốc phiện đến khu vực tổ dân phố 15, phường M, thành phố Đ thì bị tổ công tác phòng phòng chống tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang, còn người đàn ông mua thuốc phiện ngồi sau xe máy lợi dụng sơ hở đã bỏ chạy thoát.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng ngày 03/6/2017 của Công an tỉnh Điện Biên, vật chứng thu giữ của Lê Tú O là 04 cục chất dẻo màu nâu đen có mùi hắc nghi là thuốc phiện có tổng trọng lượng 1.952,69 gam.

Tại bản Kết luận giám định số: 505/GĐ-PC54 ngày 24/06/2017 của phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Điện Biên kết luận: *“04 (bốn) mẫu gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lê Tú O là chất ma túy: Loại thuốc phiện”*. (BL 34)

Tại bản Cáo trạng số: 46/QĐ-VKS-P1 ngày 28/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã quyết định truy tố bị cáo ra trước Toà án nhân dân tỉnh Điện Biên về tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 194/BLHS.

Bản luận tội của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên ngồi duy trì công tố đề nghị Hội đồng xét xử sơ thẩm giữ nguyên tội danh, khung hình phạt và đề nghị xử phạt bị cáo Lê Tú O với mức án từ 15 đến 16 năm tù. Miễn hình phạt bổ sung, án phí. Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, xét thấy các hành vi của người tiến hành tố tụng đã thực hiện theo đúng quy định của pháp luật, không bị khiêu nại hoặc có ý kiến gì về các hành vi tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Lê Tú O đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng của Viện Kiểm sát vừa công bố là đúng, bị cáo khai nhận rằng:

Trước ngày bị bắt quả tang bị cáo đã mua của một người có tên O1 02 kg thuốc phiện với giá 35.000.000 đồng/ 01 kg. Sau đó, có một người đàn ông do bạn của bị cáo giới thiệu làm quen, người đàn ông này bị cáo không biết tên mà chỉ biết

quê ở Việt Trì, Phú Thọ qua trò chuyện người đàn ông này đã đặt vấn đề mua thuốc phiện, mục đích để nấu cao và ngày 01/6/2017 bị cáo đang vận chuyển thuốc phiện ra bến xe khách Thành phố Đ để trao đổi mua bán với người đàn ông quê ở Việt Trì, khi đi đến tổ 15, phường M, Thành phố Đ thì bị Công an phát hiện bắt quả tang với trọng lượng (khối lượng) thuốc phiện là: 1.952,69 gam.

Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo ở tại phiên tòa hôm nay đã phù hợp với toàn bộ các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với các bản cung của bị cáo khai nhận ở tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản phạm pháp quả tang lập vào ngày 01/6/2017 của cơ quan Cảnh sát Điều tra tội phạm ma túy và phù hợp với lời khai của người chứng kiến vụ án. Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ xác định rằng:

Ngày 01/6/2017, Lê Tú O đã có hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy (thuốc phiện) để giao dịch mua bán tại bến xe khách thành phố Đ và đã bị tổ công tác, phòng Điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Điện Biên phát hiện bắt quả tang là hoàn toàn đúng sự thật, khách quan.

Xét thấy hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Lê Tú O là có tội và hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội *“Mua bán trái phép chất ma túy”* trong vụ án này bị cáo đã mua bán 1.952,69 gam thuốc phiện. Với trọng lượng (khối lượng) như trên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo ra trước Tòa án theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 194/BLHS là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất vụ án và nhân thân của bị cáo:

Như chúng ta ai cũng biết, ma túy nói chung và thuốc phiện nói riêng là một loại độc tố, nó gây nguy hại đến sức khỏe cho con người, làm khánh kiệt về kinh tế cho người sử dụng và cho cả một bộ phận quần chúng nhân dân, ma túy còn là nguyên nhân gây ảnh hưởng xấu đến mọi mặt trong đời sống xã hội. Chính vì vậy, pháp luật, Nhà nước, ta đã nghiêm cấm mua bán trái phép chất ma túy dưới bất kỳ một hình thức nào cũng đều bị xử lý nghiêm trước pháp luật. Bị cáo là người có năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận biết được việc mình làm là trái với luật pháp quy định, thế nhưng, bị cáo vẫn bất chấp pháp luật và còn mua bán ma túy với một trọng lượng lớn, điều đó chứng tỏ bị cáo đã coi thường luật pháp, coi thường kỷ cương phép nước. Do vậy, Hội đồng xét xử cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm đối với bị cáo để bị cáo thấy được tính nghiêm minh của luật pháp Nhà nước ta và mang tính chất phòng ngừa chung cho toàn xã hội, nhưng khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng cần xem xét đến nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo:

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo xuất thân từ một giai đình cơ bản được nuôi ăn học hết phổ thông, trước ngày phạm tội bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, tại cơ quan Điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, tỏ rõ sự ăn năn hối cải về tội lỗi của mình. Bị cáo là lao động chính trong gia đình và bố mẹ của bị cáo là người có công với Nhà nước, được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất. Do vậy, khi quyết định

hình phạt Hội đồng xét xử cần áp dụng điểm p khoản 1, khoản 2, Điều 46/BLHS để giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Xét về hình phạt bổ sung, Cơ quan điều tra đã điều tra, xác minh, tài sản, kinh tế gia đình bị cáo, xét thấy vợ chồng bị cáo đã ly hôn, hiện tại bị cáo không có điều kiện để thi hành về hình phạt tiền, Hội đồng xét xử cần miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194/BLHS.

Về vật chứng. Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS:

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 1.861,42 gam thuốc phiện (đã trừ mẫu gửi giám định);
- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 038abc, mang tên Lê Tú O; đăng ký của xe máy ESPERO có biển kiểm soát 27-B1 460.xy.
- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số: 2016050571zmn, mang tên Lê Tú O.
- 01 (một) chiếc bao tải màu trắng có ghi chữ màu đỏ “Tám Điện Biên, đặc sản Tây Bắc. TL: 20 kg” đã cũ.
- 01 (một) túi nilon màu xanh + 02 (hai) túi nilon màu trắng, đã cũ.
- Gạo nếp khoảng 10 kg.

** Tịch thu, bán hóa giá, sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 (một) chiếc xe máy nam, nhãn hiệu ESPERO, màu đen, số máy: VDEJQ152FMH-B*182def*, số khung: RPEXCH8PEGA*182opq*, biển kiểm soát 27-B1 460.xy, xe đã cũ.
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, màu xám - đen, nhãn hiệu ITEL, đã cũ.
- 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu xanh - xám, nhãn hiệu NOKIA, đã cũ. Do bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội

** Trả lại cho bị cáo một số giấy tờ, đồ vật không liên quan đến vụ án:*

- 01 (một) giấy phép lái xe số: P632zop mang tên Lê Tú O, đã cũ.
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu trắng - đen, nhãn hiệu OPPO, đã cũ.
- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm có cằm, nhãn hiệu INDEX, màu trắng - đen đã cũ.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu SK, dây bằng kim loại màu trắng, mặt màu đen - hồng, đã cũ.
- 01 (một) ví giả da màu nâu, đã cũ.

(Theo Biên bản Giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Điện Biên ngày 24 tháng 8 năm 2017)

Trong vụ án còn thể hiện một số đối tượng có liên quan đến vụ án như người có tên O1, nhà ở bản P, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên là người bán thuốc phiện cho bị cáo, song, hiện tại O1 không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra đã tách ra để điều tra làm rõ sau. Đối tượng tên D, bị cáo khai nhà ở đội 13, xã T, huyện Đ là người mua O1 chỉ thuốc phiện của Lê Tú O, Cơ quan điều tra đã xác minh nhưng không đủ căn cứ để điều tra, truy tố trong cùng vụ án. Đối với người đàn ông có tên Phan Hoài S, nhà ở tổ 8, phường N, thành phố Đ là chủ nhà nơi Lê Tú O cất giấu bao gạo chứa thuốc phiện, cơ quan điều tra đã điều tra xác minh xong Phan Hoài S không biết bị cáo O có hành vi mua bán ma túy và Người đàn ông đặt mua thuốc phiện đã bỏ chạy thoát, bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ mà chỉ biết người đó nói nhà ở Việt Trì, Phú Thọ cơ quan Điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh, do vậy, Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý trong cùng vụ án này.

Về án phí: Căn cứ Điều 99/BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000,đ án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Lê Tú O phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 194/BLHS; điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/BLHS.

- Xử phạt bị cáo Lê Tú O: 15 (mười lăm) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt (01/6/2017).

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41/BLHS và Điều 76/BLTTHS.

** Tịch thu tiêu hủy:*

- 1.861,42 gam thuốc phiện (đã trừ mẫu gửi giám định);

- 01 (một) chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 038abc, mang tên Lê Tú O; đăng ký của xe máy ESPERO có biển kiểm soát 27-B1 460.xy.

- 01 (một) Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe mô tô - xe máy số: 2016050571zmn, mang tên Lê Tú O.

- 01 (một) chiếc bao tải màu trắng có ghi chữ màu đỏ "Tám Điện Biên, đặc sản Tây Bắc. TL: 20 kg" đã cũ.

- 01 (một) túi nilon màu xanh + 02 (hai) túi nilon màu trắng, đã cũ.

- Gạo nếp khoảng 10 kg.

** Tịch thu, bán hóa giá, sung ngân sách Nhà nước:*

- 01 (một) chiếc xe máy nam, nhãn hiệu ESPERO, màu đen, số máy: VDEJQ152FMH-B*182def*, số khung: RPEXCH8PEGA*182opq*, biển kiểm soát 27-B1 460.xy, xe đã cũ.

- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng, màu xám - đen, nhãn hiệu Itel, đã cũ.
- 01 (một) điện thoại di động bàn phím màu xanh - xám, nhãn hiệu NOKIA, đã cũ. Do bị cáo đã dùng làm phương tiện phạm tội
- * *Trả lại cho bị cáo một số giấy tờ, đồ vật không liên quan đến vụ án:*
- 01 (một) giấy phép lái xe số: P632zop mang tên Lê Tú O, đã cũ.
- 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu trắng - đen, nhãn hiệu OPPO, đã cũ.
- 01 (một) chiếc mũ bảo hiểm có cầm, nhãn hiệu INDEX, màu trắng - đen đã cũ.
- 01 (một) đồng hồ đeo tay nhãn hiệu SK, dây bằng kim loại màu trắng, mặt màu đen - hồng, đã cũ.
- 01 (một) ví giả da màu nâu, đã cũ.

(Theo Biên bản Giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Điện Biên và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Điện Biên ngày 24 tháng 8 năm 2017)

4. Về án phí: Căn cứ Điều 99/BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai hình sự sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo Bản án lên Tòa án nhân dân Cấp cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Công an tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Cục THADS tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- UBND (T/báo);
- Lưu HS./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Lan

